

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 71 /DRC-TK

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 01 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG
- Mã chứng khoán: DRC
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236 3771405
- Fax: 0236 3771400
- Người thực hiện công bố thông tin: Phạm Thị Quỳnh Nga
Chức vụ: Người được ủy quyền công bố thông tin

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu


Nội dung thông tin công bố:

Ngày 29/01/2018, Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2017.

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/01/2018 tại đường dẫn : <http://drc.com.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Tài liệu đính kèm:
Báo cáo tình hình quản trị công ty
năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
Người được UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Phạm Thị Quỳnh Nga

Số : 02/BC-DRC-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 01 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY NIÊM YẾT NĂM 2017**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh

Tên công ty niêm yết: **Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng**

Địa chỉ trụ sở chính: Lô G, đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 0511. 3771404. Fax: 0511. 3771400. Email: hanhchinh@drc.com.vn

Vốn điều lệ: 1.187.926.050.000 đồng.

Mã chứng khoán: **DRC**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	-	24/4/2017	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và Kế hoạch 2017.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán.- Thông qua Báo cáo hoạt động HĐQT.- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2016.- Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2017.- Thông qua báo cáo hoạt động của BKS.- Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký công ty.- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017.- Thông qua báo cáo sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TVHĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
01	Phan Văn Tiền	Chủ tịch	Giữ chức vụ CT HĐQT từ ngày 29/12/2015.	5/5	100%	
02	Nguyễn Thanh Bình	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2014	5/5	100%	
03	Nguyễn Mạnh Sơn	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2014	5/5	100%	
04	Hà Phước Lộc	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2014	5/5	100%	
05	Hoàng Mạnh Thắng	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2014	5/5	100%	
06	Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2014	5/5	100%	
07	Phạm Ngọc Phú	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2014	5/5	100%	

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị chủ trì các cuộc họp và tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư, tài chính, sản xuất kinh doanh của Công ty; định hướng, chỉ đạo Ban điều hành, Ban quản lý dự án thực hiện theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 giao phó phù hợp với Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan. Cụ thể như:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 vào ngày 24/4/2017.
- Chỉ đạo hoàn thành và công bố thông tin đúng quy định các Báo cáo: Báo cáo tài chính; Báo cáo quản trị công ty; Báo cáo thường niên ...
- Phê duyệt bổ nhiệm lại Tổng giám đốc công ty; phê duyệt tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ đối với Phó tổng giám đốc và Kế toán trưởng công ty.
- Giám sát việc chi trả cổ tức năm 2016 và tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 5% vốn điều lệ từ lợi nhuận năm 2017 cho cổ đông hiện hữu.
- Chỉ đạo sửa đổi ban hành các Quy chế quản trị nội công ty.
- Triển khai thực hiện các thủ tục thoái vốn của Công ty tại Công ty cổ phần Philips Carbon Black Việt Nam theo đúng quy định.
- Xem xét điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án “Nhà máy sản xuất lốp Radial công suất 600.000 lốp/năm” giai đoạn 2 phù hợp với tình hình thực tế và năng lực sản xuất của Công ty; tiết kiệm chi phí đầu tư và đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Năm 2017, trước tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, cạnh tranh trên thị trường khốc liệt và sự biến động nền kinh tế trong nước, thế giới nhưng với sự nỗ lực của Ban điều hành đã nỗ lực triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất doanh vượt mức chỉ tiêu doanh thu đạt 101% so kế hoạch và 108% so với năm 2016. Lợi nhuận đạt 208 tỷ đồng

Hội đồng quản trị thực hiện tốt quyền hạn và nhiệm vụ của mình, giám sát tốt việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc, Ban điều hành Công ty.

Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành các hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng thẩm quyền, chức trách.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không thành lập các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

4. Các Nghị quyết /Quyết định của Hội đồng quản trị:

4.1 Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
01	43/NQ-DRC-HĐQT	18/01/2017	- Ủy quyền Tổng giám đốc giao dịch với các ngân hàng
02	44/NQ-DRC-HĐQT	14/02/2017	- Thông qua kết quả SXKD quý 4 và năm 2016; dự kiến chỉ tiêu KHSXKD quý 1/2017 - Phê duyệt dự toán chi phí quản lý dự án năm 2017 của Dự án “Nhà máy sản xuất lốp Radial công suất 600.000 lốp/năm” giai đoạn 2 - Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017
03	45/NQ-DRC-HĐQT	08/3/2017	- Phê duyệt điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất lốp Radial công suất 600.000 lốp/năm” giai đoạn 2
04	46/NQ-DRC-HĐQT	29/3/2017	- Thông qua kết quả SXKD quý 1/2017; Kế hoạch SXKD quý 2 và cả năm 2017 - Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2016 - Thông qua nội dung, chương trình tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2017
05	47/NQ-DRC-HĐQT	18/4/2017	- Phê duyệt hạn mức vay vốn và ủy quyền Tổng giám đốc giao dịch ngân hàng - Thống nhất thực hiện thoái vốn của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng tại Công ty cổ phần Philips Carbon Black Việt Nam
06	48/NQ-DRC-HĐQT	15/5/2017	- Phê duyệt phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2016 phần còn lại.
07	49/NQ-DRC-HĐQT	05/6/2017	- Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017
08	50/NQ-DRC-HĐQT	23/6/2017	- Bổ nhiệm lại Tổng giám đốc công ty
09	51/NQ-DRC-HĐQT	23/6/2017	- Vay vốn và thế chấp tài sản để mua thiết bị lẻ năm 2016

10	52/NQ-DRC-HĐQT	20/7/2017	- Thông qua kết quả SXKD quý 2/2017; 6 tháng đầu năm 2017 và kế hoạch SXKD quý 3/2017 - Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt 6 tháng đầu năm 2017
11	53/NQ-DRC-HĐQT	12/9/2017	- Vay vốn và thế chấp tài sản để mua sắm thiết bị lẻ năm 2017
12	54/NQ-DRC-HĐQT	12/9/2017	- Giao việc xem xét và quyết định điều chỉnh (kéo dài hoặc rút ngắn) tiến độ thực hiện các hợp đồng xây dựng, thuộc dự án “Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm - Giai đoạn II”
13	55/NQ-DRC-HĐQT	19/10/2017	- Phê duyệt danh sách nhà cung cấp nguyên vật liệu chính - Thông qua báo cáo tài chính 9 tháng 2017
14	56/NQ-DRC-HĐQT	02/11/2017	- Thông qua kết quả SXKD quý 3 và 9 tháng 2017; Kế hoạch SXKD quý 4 và cả năm 2017 - Thông qua sửa đổi Quy chế trả lương Công ty
15	57/NQ-DRC-HĐQT	02/11/2017	- Tạm ứng cổ tức bằng tiền từ lợi nhuận năm 2017
16	58/NQ-DRC-HĐQT	02/11/2017	- Tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng công ty.

4.2 Các quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Số QĐ	Ngày	Nội dung
01	76/QĐ-DRC-HĐQT	14/02/2017	Phê duyệt dự toán chi phí quản lý dự án năm 2017 của Dự án: “Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm” giai đoạn II
02	77/QĐ-DRC-HĐQT	08/3/2017	Phê duyệt điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án “Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm - Giai đoạn II”,
03	78/QĐ-DRC-HĐQT	16/3/2017	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
04	79/QĐ-DRC-HĐQT	29/3/2017	Phê duyệt danh sách nhà cung cấp Nguyên vật liệu chính cho công ty CP Cao su Đà Nẵng
05	80/QĐ-DRC-HĐQT	29/3/2017	Phê duyệt quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2016
06	81/QĐ-DRC-HĐQT	15/5/2017	Phê duyệt định mức tiêu hao vật tư vật tư, nguyên vật liệu năm 2017
07	82/QĐ-DRC-HĐQT	18/5/2017	Thống nhất trình tự các bước thực hiện lựa chọn nhà thầu các gói thầu: Cung cấp máy lưu hóa và thiết bị thành hình thuộc Dự án Radial giai đoạn II
08	83/QĐ-DRC-HĐQT	05/6/2017	Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017
09	84/QĐ-DRC-HĐQT	23/6/2017	Bổ nhiệm lại Tổng giám đốc công ty
10	85/QĐ-DRC-HĐQT	12/9/2017	Giao việc xem xét và quyết định điều chỉnh (kéo dài hoặc rút ngắn) tiến độ thực hiện các hợp đồng xây dựng, thuộc dự án “Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm - Giai đoạn II”

11	90/QĐ-DRC-HĐQT	02/11/2017	Phê duyệt danh sách nhà cung cấp nguyên vật liệu chính cho công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng
12	91/QĐ-DRC-HĐQT	02/11/2017	Ban hành quy chế trả lương công ty
13	92/QĐ-DRC-HĐQT	13/11/2017	Phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2016-2021 (điều chỉnh bổ sung)

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
01	Nguyễn Thị Minh Thu	Trưởng ban	Trưởng BKS từ ngày 26/4/2016	4/4	100%	
02	Nguyễn Thị Vân Hoa	Thành viên	Trưởng BKS từ 23/4/2014 Thôi TBKS từ ngày 26/4/2016.	3/4	75%	Trùng lịch họp tại Tập đoàn HCVN
03	Võ Thị Hồng	Thành viên	TV BKS từ 23/4/2014	4/4	100%	
04	Chu Quang Tuấn	Thành viên	TV BKS từ 23/4/2014	4/4	100%	

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được ban hành ngày 07 tháng 7 năm 2016; trong năm 2017 Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm soát, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch tài chính và sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2017 thông qua, cụ thể như:

+ Kiểm soát quá trình chuẩn bị, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty được tổ chức vào ngày 24/4/2017; Kiểm soát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

+ Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin kịp thời, đúng hạn và đầy đủ các nội dung: báo cáo tài chính năm 2016, báo cáo tài chính quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng năm 2017 của Công ty; các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

+ Kiểm soát việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2016, tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 5% vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận năm 2017 cho cổ đông hiện hữu.

+ Kiểm soát, xem xét nội dung, tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong năm 2017.

+ Kiểm tra các hồ sơ, thủ tục thanh quyết toán của Công ty và các Dự án đầu tư.

+ Rà soát và kiểm tra thực hiện các quy chế và quy định Công ty ban hành để phục vụ công tác điều hành quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Kiểm soát công tác đầu tư xây dựng : Dự án Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm giai đoạn II.

+ Kiểm soát quá trình thực hiện việc thoái vốn của Công ty tại Công ty cổ phần Philips Carbon Black Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

+ Kiểm soát việc xây dựng và thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.

Qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị tập trung vào chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng và các hoạt động khác đảm bảo mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2017 đề ra.

Các quy chế được Công ty ban hành đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành. Trong năm 2017, việc thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của Công ty được triển khai phù hợp các hoạt động tại Công ty, đảm bảo tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

Thê thức và nội dung của biên bản họp, nghị quyết, quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị đều phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty;

Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017 sát với thực tế và có điều chỉnh cho phù hợp với từng thời điểm;

Trong năm 2017, thông qua việc kiểm soát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc, Ban kiểm soát có những đánh giá chung về thuận lợi và khó khăn như sau:

* Thuận lợi: năm 2017 các yếu tố vĩ mô như lạm phát được kiểm soát, lãi vay ổn định và biến động tỷ giá không nhiều. Phân khúc thị trường tiêu thụ cho lắp ráp ô tô có sự tăng trưởng mạnh vào những tháng cuối năm do các dòng xe Euro 2 phải lắp ráp và đăng kiểm xong trong năm 2017 để năm 2018 chuyển sang tiêu chuẩn Euro 4. Sản phẩm DRC đã khẳng định thương hiệu trên thị trường xuất khẩu, đơn đặt hàng lốp Radial tương đối ổn định của các thị trường chính như Brazil, Colombia, Malaysia và Thái Lan.

* Khó khăn: khó khăn lớn nhất là giá nguyên vật liệu tăng cao làm cho giá thành tăng cao trong khi giá bán không tăng được mức tương ứng dẫn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty giảm mạnh. So với giá nguyên vật liệu năm 2016 thì chi phí nguyên vật liệu trực tiếp của sản phẩm tăng khoảng 29% và giá thành sản phẩm tăng khoảng 24%. Trong khi đó, giá bán chỉ tăng không đáng kể do áp lực cạnh tranh của sản phẩm có giá bán thấp xuất xứ từ Trung Quốc. Ngoài ra, việc ngày càng nhiều nước áp dụng rào cản kỹ thuật gây trở ngại rất lớn cho sản phẩm của DRC thâm nhập thị trường xuất khẩu.

Trong bối cảnh thuận lợi ít nhưng khó khăn rất nhiều, Ban kiểm soát nhận thấy Ban điều hành đã nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Ban điều hành đã rất linh hoạt trong việc ứng phó tình hình để đưa ra những giải pháp tích cực và phù hợp để đảm bảo tốt nhất lợi ích của cổ đông.

Kết quả thực hiện:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So với kế hoạch	So với 2016
1	Giá trị sản xuất thực tế	Tỷ đồng	3.750	3.696	99%	108%

2	Tổng doanh thu	//	3.793	3.831	101%	108%
3	Lợi nhuận trước thuế	//	540	208	38,5%	42,1%

Trong năm 2017, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ câu hỏi nào từ cổ đông liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành được ban hành phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, nhằm giám sát cũng như đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2017.

- Đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, trực tiếp làm việc với Ban điều hành Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị giải pháp phù hợp.

- Rà soát các quy chế và quy định Công ty ban hành, đề xuất hiệu chỉnh những quy chế, quy định.. chưa phù hợp, nhằm hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định để phục vụ công tác điều hành quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát theo chuyên đề trong năm 2017: việc tuân thủ quy định, quy trình đối với hoạt động mua sắm quản lý vật tư (nguyên vật liệu chính) quý II năm 2017.

- Thường xuyên xem xét và kiểm tra hệ thống sổ sách chứng từ kế toán, báo cáo tài chính hàng tháng, quý 1 và 6 tháng, 9 tháng năm 2017, kịp thời có những kiến nghị đối với bộ phận chức năng, Ban giám đốc để hoạt động tài chính kế toán ngày càng tốt hơn.

4. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không

IV. Đào tạo về quản trị Công ty

Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, Nhân viên công bố thông tin đã hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị công ty của Trung tâm nghiên cứu khoa học và đào tạo chứng khoán thuộc Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Ngoài ra Công ty thường xuyên cử cán bộ (Thư ký công ty, Nhân viên công bố thông tin....) tham gia các khóa hội thảo, tập huấn về Quản trị công ty do Ủy ban chứng khoán Nhà nước hoặc Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (Phụ lục 1)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **không**
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **không**
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây:

- Giao dịch bán sản phẩm sẫm lớp cho Công ty CP Vật Tư và XNK Hóa Chất với các hợp đồng được ký kết: 35/DRC-VINACHIMEX, 76/DRC-VINACHIMEX, 89/DRC-VINACHIMEX, 135/DRC-VINACHIMEX 087/DRC-VINACHIMEX, 133/DRC-VINACHIMEX, 166/DRC-VINACHIMEX, 324/DRC-VINACHIMEX, 294/DRC-VINACHIMEX, 80/DRC-VINACHIMEX với tổng giá trị giao dịch là: 7,450,878,277 đồng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: **không**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành: **không**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 2)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Hoàng Mạnh Thắng	TVHĐQT	160,000	0,08	50,000	0.04%	Bán
2	Phạm Ngọc Phú	TVHĐQT	209,651	0,18	274,651	0.23%	Mua
3	Vũ Thị Hoàng Vóc	Người có liên quan của TV Ban KS	13,000	0.01	-	-	Bán

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VT.

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Phan Văn Tiên

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
(Kèm theo báo cáo số: 02 /BC-DRC-HĐQT ngày 29/01/2018)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I. Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát										
1	Phan Văn Tiền		Chủ tịch HĐQT					29/12/2015		Bỏ nhiệm
a. Cá nhân										
1.1	Lê Thị Minh Nga		Vợ							
1.2	Phan Diễm Hằng		Con gái							
1.3	Phan Lê Huy		Con trai							
1.4	Phan Thị Tuyển		Em gái							
1.5	Phan Thị Tuyết		Em gái							
1.6	Phan Văn Tấn		Em trai							
1.7	Phan Văn Tập		Em trai							
1.8	Phan Văn Thành		Em trai							
1.9	Phan Văn Tiệp		Em trai							
b. Tổ chức										
1.1	Công ty CP phân đạm và hóa chất Hà Bắc		CT HĐQT Hàm Trưởng ban người đại diện vốn Tập							
1.2	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		đoàn Hóa chất VN					23/4/2014		Bỏ nhiệm
2	Nguyễn Huy Hiếu		TV HĐQT							
a. Cá nhân										
2.1	Nguyễn Thị Thanh Xuân		Vợ							
2.2	Nguyễn Quang Thành		Con trai							
2.3	Nguyễn Thị Xuân Nguyên		Con gái							
2.4	Nguyễn Văn Mẫn		Bố							
2.5	Đỗ Thị Tước		Mẹ							
2.6	Nguyễn Thị Tú Uyên		Chị gái							
2.7	Nguyễn Huy Cần		Anh trai							
2.8	Nguyễn Thị Hồng Vân		Chị gái							
b. Tổ chức										

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.7	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Chuyên viên Ban tổ chức nhân sự							
3	Nguyễn Thanh Bình		TV HĐQT					23/4/2014		Bỏ nhiệm
	a. Cá nhân									
3.1	Dương Minh Hoa		Vợ							
3.2	Nguyễn Quỳnh Nhi		Con gái							
3.3	Nguyễn Thảo Vy		Con gái							
	b. Tổ chức									
4	Nguyễn Mạnh Sơn		TV HĐQT					23/4/2014		Bỏ nhiệm
	a. Cá nhân									
4.1	Phạm Thị Thu Hà		Vợ							
4.2	Nguyễn Phạm Hà Linh		Con gái							
4.3	Nguyễn Phạm Linh Giang		Con gái							
	b. Tổ chức									
5	Hà Phước Lộc		TV HĐQT					23/4/2014		Bỏ nhiệm
	a. Cá nhân									
5.1	Nguyễn Thị Kiều Hương		Vợ							
5.2	Hà Thị Thanh Tâm		Con gái							
5.3	Hà Thị Minh Hạnh		Con gái							
	b. Tổ chức									
6	Hoàng Mạnh Thắng		TV HĐQT					23/4/2014		Bỏ nhiệm
	a. Cá nhân									
6.1	Hoàng Văn Liễu		Bố đẻ							
6.2	Nguyễn Thị Diệu Hoa		Vợ							
6.3	Hoàng Long Khánh		Con trai							
6.4	Hoàng Gia Khánh		Con trai							
6.5	Hoàng Thùy Linh		Em gái							
6.6	Hoàng Mỹ Linh		Em gái							
	b. Tổ chức									
1.1	Công ty CP vật tư và XNK Hóa chất		Tổng giám đốc							
1.2	Công ty CP DAP - Vinachem		TV HĐQT							
7	Phạm Ngọc Phú		TV HĐQT					23/4/2014		Bỏ nhiệm
	a. Cá nhân									
7.1	Nguyễn Thị Sinh		Vợ							
7.2	Phạm Ngọc Hoàng Việt		Con trai							
7.3	Phạm Minh Đức		Con trai							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
8	Lê Hoàng Khánh Nhật		Phó Tổng Giám đốc					02/12/2015		
8.1	Huỳnh Thị Diễm		Mẹ							
8.2	Lê Thị Châu		Chị							
8.3	Lê Hoàng Nhân		Anh							
8.4	Lê Thị Ánh		Chị							
8.5	Lê Thị Kim Loan		Chị							
8.6	Lê Thị Kim Phụng		Chị							
8.7	Lê Thị Kim Ân		Chị							
8.8	Lê Thị Kim Hiền		Chị							
8.9	Lê Hoàng Anh Đức		Anh							
8.10	Lê Hoàng Ngọc Phương		Em							
8.11	Lê Thị Phương Lan		Vợ							
8.12	Lê Thanh Hoàng		Con							
8.13	Lê Thanh Ngọc		Con							
	b. Tổ chức									
9	Nguyễn Thị Minh Thu		Trưởng ban kiểm soát					24/03/2017		
	a. Cá nhân									
9.1	Nguyễn Thị Minh Thiết		Mẹ							
9.2	Nguyễn Thúy Nga		Em							
9.3	Nguyễn Mạnh Hùng		Chồng							
9.4	Nguyễn Hoàng An		Con							
9.5	Nguyễn Hoàng Sơn		Con							
	b. Tổ chức									
10	Nguyễn Thị Vân Hoa		Trưởng ban kiểm soát					23/4/2014		Bổ nhiệm
	a. Cá nhân									
10.1	Vũ Tuấn Hoàng		Chồng							
10.2	Nguyễn Văn Hoan		Bố đẻ							
10.3	Vũ Thị Hoàng Vóc		mẹ đẻ							
	b. Tổ chức									
10.1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Phó ban Kiểm soát nội bộ							
	a. Cá nhân									
11	Võ Thị Hồng		Thành viên BKS					23/4/2014		Bổ nhiệm
	a. Cá nhân									
11.1	Nguyễn Văn Linh		Chồng							

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo báo cáo số: 02/BC-DRC-HDQT ngày 29/01/2018)

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	CMND/Passport/ Số ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Số lượng cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cuối kỳ	Ghi chú
I. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:												
1	Phan Văn Tiên		Chủ tịch HĐQT					-	0,00%	12.482.314	10,51%	
a. Cá nhân												
1.1	Lê Thị Minh Nga											Vợ
1.2	Phan Diễm Hằng											Con gái
1.3	Phan Lê Huy											Con trai
1.4	Phan Thị Tuyển											Em gái
1.5	Phan Thị Tuyết											Em gái
1.6	Phan Văn Tân											Em trai
1.7	Phan Văn Tập											Em trai
1.8	Phan Văn Thành											Em trai
1.9	Phan Văn Tiệp											Em trai
b. Tổ chức												
1.1	Công ty CP phân đạm và hóa chất Hà Bắc		CT HĐQT Hàm Trưởng ban người đại diện vốn Tập đoàn Hóa chất VN					59.999.358	50,51%	11.879.261	10,00%	
1.2	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		TV HĐQT					0	0,00%			
2	Nguyễn Huy Hiếu											
a. Cá nhân												
2.1	Nguyễn Thị Thanh Xuân											Vợ
2.2	Nguyễn Quang Thành											Con trai
2.3	Nguyễn Thị Xuân											Con gái
2.4	Nguyễn Văn Mẫn											Bố
2.5	Đỗ Thị Tước											Mẹ
2.6	Nguyễn Thị Tú Uyên											Chị gái
2.7	Nguyễn Huy Cận											Anh trai
2.8	Nguyễn Thị Hồng Vân											Chị gái
b. Tổ chức												
1.1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Chuyên viên Ban tổ chức nhân sự					59.999.358	50,51%			
3	Nguyễn Thanh Bình							331.388	0,28%	11.879.261	10,00%	
a. Cá nhân												
3.1	Dương Minh Hoa							12.415	0,01%			Vợ
3.2	Nguyễn Quỳnh Nhi											Con
3.3	Nguyễn Thảo Vy											Con
b. Tổ chức												

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	CMND/Passport/ Số ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Số lượng cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cuối kỳ	Ghi chú
4.5	Lê Thị Kim Loan											Chị
4.6	Lê Thị Kim Phụng											Chị
4.7	Lê Thị Kim Ân											Chị
4.8	Lê Thị Kim Hiền											Chị
4.9	Lê Hoàng Anh Đức											Anh
4.10	Lê Hoàng Ngọc Phương											Em
4.11	Lê Thị Phương Lan											Vợ
4.12	Lê Thanh Hoàng											Con
4.13	Lê Thanh Ngọc											Con
b. Tổ chức												
<i>III. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Kiểm soát</i>												
1	Nguyễn Thị Minh Thu		Trưởng ban kiểm soát					75	0,00%			
a. Cá nhân												
1.1	Nguyễn Thị Minh Thiết											Mẹ
1.2	Nguyễn Thúy Nga											Em
1.3	Nguyễn Mạnh Hùng											Chồng
1.4	Nguyễn Hoàng An											Con
1.5	Nguyễn Hoàng Sơn											Con
b. Tổ chức												
2	Nguyễn Thị Vân Hoa		Trưởng ban kiểm soát					10.669	0,01%			
a. Cá nhân												
2.1	Vũ Tuấn Hoàng											Chồng
2.2	Nguyễn Văn Hoan											Bố
2.3	Vũ Thị Hoàng Vóc											Mẹ
b. Tổ chức												
2.1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Phó ban Kiểm soát nội bộ					59.999.358	50,51%			
3	Võ Thị Hồng		Thành viên BKS									
a. Cá nhân												
3.1	Nguyễn Văn Linh											Chồng
3.2	Nguyễn Văn Minh Trí											con trai
3.3	Nguyễn Vũ Minh Thư											con gái
b. Tổ chức												
4	Chu Quang Tuấn		Thành viên BKS					2.005	0,00%			
a. Cá nhân												
4.1	Hoàng Thị Hương Thu											Vợ
4.2	Chu Quang Ngọc											Bố đẻ
4.3	Ngô Thị Thư											mẹ đẻ
4.4	Chu Hoàng Anh											Con gái
4.5	Chu Kim Anh											Con gái
b. Tổ chức												
<i>IV. Người có liên quan của Kế toán trưởng</i>												
1	Trần Thị Mỹ Lệ		Kế toán trưởng					592	0,00%			
a. Cá nhân												

